

Day và Học NGÀY NAY

TẠP CHÍ CỦA TRUNG ƯƠNG HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Học
Học nữa
Học mãi!



SỐ KÌ 2 - 8/2021

TỔNG BIÊN TẬP
GS.TS. Nguyễn Như Ý

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP
GS.TS. Phạm Tất Dong
(Chủ tịch)
PGS.TS. Đặng Quốc Bảo
Trần Chút
GS.TS. Phạm Minh Học
GS.TS. Đỗ Việt Hùng
GS.TS. Nguyễn Thị Mỹ Lộc
PGS.TS. Nguyễn Trí
GS.TS. Nguyễn Như Ý

TRƯỞNG BAN TRỊ SỰ
ThS. Nguyễn Thị Bình

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiện
Mạnh Hùng

MỤC LỤC/ CONTENTS

- **Phạm Văn Phương:** Kinh nghiệm quản lý hoạt động thực tập tốt nghiệp học viên đào tạo quân sự Trường Quân sự Quân khu 5/ *Experience in managing graduate internship activities of military students of Military School of Military Region V* 86
- **Nguyễn Hữu Hùng - Nguyễn Anh Quân:** Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động mô hình câu lạc bộ ngoại khóa nhằm tuyên truyền, tập hợp và giáo dục đoàn viên thanh niên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh giai đoạn mới/ *Solutions to raise the quality of activities of the extracurricular club model to propagate, gather and educate the youth union members of Bac Ninh University of Physical Education and Sports in the new period* 88
- **Đoàn Thanh Hải - Lê Kiều Loan:** Thực trạng tìm kiếm việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp tại khoa Kinh tế Trường Đại học Tây Bắc/ *The reality of job search of graduate students of the Faculty of Economics, Tay Bac University* 91
- **Vũ Văn Ban:** Yêu cầu cơ bản xây dựng môi trường học tập của giảng viên trẻ ở Trường Sĩ quan Chính trị hiện nay/ *Fundamental requirements for building a learning environment for young lecturers at the Political Officers School today* 95
- **Vũ Văn Đăng:** Nghiên cứu biện pháp nâng cao chất lượng tập luyện ngoại khóa môn Giáo dục Thể chất cho sinh viên Trường Đại học Vinh/ *Researching measures to promote the quality of extracurricular exercise in Physical Education for students of Vinh University* 98
- **Đỗ Minh Tuấn - Nguyễn Quốc Chiến:** Một số vấn đề về đổi mới sáng tạo trong dạy và học/ *Some issues of innovation in teaching and learning* 101
- **Nguyễn Minh Hòa - Lê Duy Hiếu:** Ứng dụng công nghệ thông tin vào nâng cao chất lượng tự học ngoại ngữ/ *Applying information technology to enhance the quality of foreign language self-study* 104
- **Ngô Văn Huân:** Mô hình phân tầng xã hội theo nghề nghiệp ở TP. Hồ Chí Minh/ *Model of social stratification by occupation in Ho Chi Minh City* 106
- **Chu Văn Thắng:** Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Cao Bằng hiện nay/ *Some solutions to improve the efficiency of environmental protection in Cao Bang province* 108
- **Huỳnh Văn Giàu:** Nho giáo và giáo dục nho học Việt Nam thời Bắc thuộc/ *Confucianism and Confucian Education in Vietnam during the Chinese domination period* 112
- **Vũ Thị Bích Liên:** Giải pháp phối hợp đào tạo giữa trường cao đẳng sư phạm với các trường mầm non tại tỉnh Thái Bình/ *Solution for training coordination between Thai Binh College of Education and Training and preschools in Thai Binh province* 116
- **Nguyễn Thị Ly Lan:** Lựa chọn trò chơi vận động tạo hứng thú cho trẻ mẫu giáo 4 - 5 tuổi ở trường mầm non trên địa bàn TP. Điện Biên Phủ trong tiết học Thể dục/ *Selecting exciting movement games for preschool children 4-5 years old at preschools in Dien Bien Phu city during Physical Education class* 118
- **Lê Đăng Bắc - Nguyễn Thị Diễm Hằng:** Một số biện pháp khắc phục khó khăn tâm lý trong hoạt động học trực tuyến của học sinh các trường phổ thông trên địa bàn TP. Đông Hới, tỉnh Quảng Bình/ *Some measures to overcome psychological difficulties in online learning activities of upper secondary schools' students in Dong Hoi city, Quang Binh province* 121

• Toà soạn và Trị sự: Nhà số 1, Ngõ 29, Phố Võng Thị, Quận Tây Hồ, TP. Hà Nội
• Điện thoại và Fax: (024) 37531012 Email: dvh_nn@yahoo.com
• Giấy phép xuất bản: Số 413/GP-BVHTT do Bộ VHTT cấp ngày 23-9-2002
• Đại diện tại bắc miền Trung: Phạm Quang Ái, Sở GD & ĐT Hà Tĩnh * ĐT: (039). 3690049
• Tại Thanh Hoá: 150 Phố Mới, TP. Thanh Hoá * ĐT: (037). 3675300

Giá: 28.000 đ

NGHIÊN CỨU BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TẬP LUYỆN NGOẠI KHÓA MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

VŨ VĂN ĐĂNG

Khoa Giáo dục Thể chất, Trường Đại học Vinh

Ngày nhận bài: 13/07/2021; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 26/07/2021; Ngày duyệt đăng: 06/08/2021

ABSTRACTS

The research objective of the topic is based on the assessment of the current situation of the limitations of the extracurricular activities of Physical Education. The topic identifies the causes leading to those restrictions and then proposes practical and feasible measures to increase the physical strength of students at Vinh University.

Key words: Measures to improve quality.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Về thực trạng của công tác GDTC hiện nay. Theo đánh giá của Bộ GD & ĐT: Nhiều trường Cao đẳng, Đại học hiện nay chưa nghiêm túc thực chương trình môn thể dục ngoại khóa theo quy định, hiện tượng cắt giảm thời lượng chương trình còn phổ biến. Chất lượng dạy học ngoại khóa môn GDTC còn thấp, giờ dạy môn GDTC ngoại khóa còn đơn điệu, thiếu sinh động, thiếu sáng tạo; phương pháp dạy học còn nghèo nàn, chưa được tích cực đổi mới.

Những nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên đây là xuất phát từ nhận thức về vị trí, vai trò của môn GDTC còn nhiều hạn chế trong các cấp giáo dục và cơ sở trường, chưa coi đây là một giáo dục quan trọng trong chiến lược đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao có tri thức, sức khỏe và trách nhiệm với nghề nghiệp tương lai của thế hệ trẻ, đặc biệt là sinh viên sau khi ra trường.

Một trong những nhiệm vụ quan trọng là tổ chức thực hiện hiệu quả môn GDTC, đảm bảo thời lượng, phù hợp với nội dung, hình thức. Đổi mới phương pháp theo hướng phát triển năng lực HSSV tạo sự hứng thú, yêu thích môn GDTC.

Để đáp ứng yêu cầu trên, việc nghiên cứu các biện pháp nâng cao chất lượng tập luyện ngoại khóa môn GDTC cho sinh viên sẽ là một trong những giải pháp hữu hiệu giúp cho Trường Đại học Vinh thực hiện tốt nhiệm vụ trên.

Vì những lý do nêu trên, chúng tôi lựa chọn và tiến hành nghiên cứu đề tài: "Nghiên cứu biện pháp nâng cao chất lượng tập luyện ngoại khóa môn GDTC cho sinh viên Trường Đại học Vinh"

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Đối tượng nghiên cứu

Các biện pháp nâng cao chất lượng tập luyện ngoại khóa môn GDTC cho sinh viên Trường Đại học Vinh

2. Phương pháp nghiên cứu

Để tiến hành nghiên cứu, đề tài sử dụng các phương pháp sau:

- Phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu.
- Phương pháp phỏng vấn.
- Phương pháp quan sát sự phạm.
- Phương pháp thực nghiệm sự phạm
- Phương pháp toán học thống kê

III. KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN

1. Lựa chọn và ứng dụng hiệu quả các biện pháp tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa nâng cao thể lực cho sinh viên Trường Đại học Vinh

Căn cứ vào cơ sở lý luận về lựa chọn các biện pháp như: đặc điểm tâm, sinh lý lứa tuổi, chương trình GDTC do nhà trường xây dựng, mục đích, nhiệm vụ GDTC cho sinh viên hiện nay. Thông qua phân tích thực trạng công tác tổ chức, quản lý giảng dạy cho sinh viên đề tài đã đưa ra được sáu biện pháp hoạt động TDTT ngoại khóa nhằm nâng cao thể lực cho sinh đó là:

- Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức đối với việc phát triển công tác GDTC trong trường học nói chung và tập luyện TDTT ngoại khóa nói riêng.
- Biện pháp 2: Xây dựng câu lạc bộ TDTT một số môn thể thao được sinh viên yêu thích phù hợp với điều kiện nhà trường và đặc điểm lứa tuổi học sinh.
- Biện pháp 3: Tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa thường xuyên và sử dụng bảo quản hợp lý cơ sở vật chất sẵn có của nhà trường.
- Biện pháp 4: Tạo cơ chế và ứng dụng chính sách hợp lý, thỏa đáng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, sinh viên tham gia sinh hoạt các CLB và các hoạt động ngoại khóa.
- Biện pháp 5: Tổ chức các giải thi đấu Thể thao mang tính truyền thống và tham gia các giải thể thao do ngành tổ chức.

- Biện pháp 6: Đầu tư và nâng cao hơn nữa về quản lý tăng cường kinh phí cho hoạt động TDTT, đội tuyển, một số môn được HS ưu thích, có GV hướng dẫn và sau đó là tập tự quản.

Để lựa chọn ra các biện pháp phù hợp, trước khi đưa vào thực nghiệm chúng tôi tiến hành phỏng vấn các chuyên gia và các giáo viên trực tiếp giảng dạy. Thông qua phiếu phỏng vấn chúng tôi thu được 5 biện pháp có số phiếu trên 50% để đưa vào thực nghiệm bao gồm:

- Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức đối với việc phát triển công tác GDTC trong trường học nói chung và tập luyện TDTT ngoại khóa nói riêng.

- Biện pháp 2: Xây dựng câu lạc bộ TDTT một số môn thể thao được sinh viên yêu thích phù hợp với điều kiện nhà trường và đặc điểm lứa tuổi học sinh.

- Biện pháp 3: Tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa

thường xuyên và sử dụng bảo quản hợp lý cơ sở vật chất sẵn có của nhà trường.

- Biện pháp 4: Tạo cơ chế và ứng dụng chính sách hợp lý, thỏa đáng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, sinh viên tham gia sinh hoạt các CLB và các hoạt động ngoại khóa.

- Biện pháp 5: Tổ chức các giải thi đấu Thể thao mang tính truyền thống và tham gia các giải thể thao do ngành tổ chức.

2. Ứng dụng hiệu quả các biện pháp tổ chức tập luyện ngoại khóa cho sinh viên Trường Đại học Vinh

Trước khi vào thực nghiệm đề tài tiến hành kiểm tra ban đầu các chỉ số phát triển thể lực trên 5 test của nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng theo quy định đánh giá xếp loại thể lực của Bộ GD&ĐT ban hành năm 2008. Kết quả được trình bày ở bảng 3.1

Bảng 3.1. Kết quả kiểm tra thể lực của hai nhóm trước thực nghiệm

Test	Nhóm đối chứng		Nhóm thực nghiệm		t	P
	\bar{X}	$\pm \delta$	\bar{X}	$\pm \delta$		
Học sinh nam (n = 25)						
Nằm ngửa gấp thân (Lần/30 giây)	19.12	1.15	19.24	1.17	-0.90	> 0.05
Bật xa tại chỗ (cm)	208.26	5.61	208.09	0.36	0.21	> 0.05
Chạy 30 m XPC (giây)	5.23	0.34	5.28	0.47	-1.06	> 0.05
Chạy con thoi 4 x 10 m (giây)	11.80	0.48	11.77	0.46	0.55	> 0.05
Chạy tụy sức 5 phút (m)	896.92	11.84	897.23	13.25	-0.22	> 0.05
Học sinh nữ (n = 25)						
Nằm ngửa gấp thân (Lần/30 giây)	12.69	1.01	12.62	1.10	0.60	> 0.05
Bật xa tại chỗ (cm)	157.21	5.38	157.38	4.66	0.31	> 0.05
Chạy 30 m XPC (giây)	6.15	0.32	6.21	0.41	-1.47	> 0.05
Chạy con thoi 4 x 10 m (giây)	13.91	0.58	13.97	0.67	0.87	> 0.05
Chạy tụy sức 5 phút (m)	747.75	38.45	747.71	40.12	0.01	> 0.05

Kết quả bảng 3.1 cho thấy: Các test đề tài tiến hành kiểm tra giữa 2 nhóm thực nghiệm và đối chứng ở cả nam và nữ trước thực nghiệm không có sự khác biệt ở ngưỡng $P > 0.05$. Nói cách khác thể lực SV tương đương nhau, sự phân nhóm mang tính ngẫu nhiên.

Sau khi kiểm tra thể lực ban đầu của 2 nhóm, đề tài tiến

hành ứng dụng các biện pháp nghiên cứu với nhóm thực nghiệm sau 8 tháng thực nghiệm, chúng tôi tiến hành kiểm tra đánh giá.

+ Kết quả kiểm tra sau thực nghiệm của hai nhóm được trình bày ở bảng 3.2 sau:

Bảng 3.2. Kết quả kiểm tra thể lực của hai nhóm sau thực nghiệm

Test	Nhóm đối chứng		Nhóm thực nghiệm		t	P
	\bar{X}	$\pm \delta$	\bar{X}	$\pm \delta$		
Học sinh nam (n = 25)						
Nằm ngửa gấp thân (Lần/30 giây)	21.91	1.24	25.22	2.01	-17.46	< 0.05
Bật xa tại chỗ (cm)	221.95	5.76	256.81	16.02	25.25	< 0.05
Chạy 30 m xuất phát cao (giây)	4.97	0.36	4.33	0.19	0.86	< 0.05
Chạy con thoi 4 x 10 m (giây)	11.09	0.46	9.76	0.48	24.61	< 0.05
Chạy tụy sức 5 phút (m)	951.77	46.15	1150.8	70.55	29.11	< 0.05
Học sinh nữ (n = 25)						
Nằm ngửa gấp thân (Lần/30 giây)	13.79	0.876	16.62	1.205	24.47	< 0.05
Bật xa tại chỗ (cm)	161.38	4.082	168.33	4.807	14.20	< 0.05

Chạy 30 m XPC (giây)	5.88	0.486	5.37	0.283	11.68	< 0.05
Chạy con thoi 4 x 10 m (giây)	12.88	0.608	11.84	0.697	0.56	< 0.05
Chạy tùy sức 5 phút (m)	778.77	41.424	875.29	75.842	-14.39	< 0.05

Kết quả bảng 3.11 cho thấy: Ở các test để tài tiến hành kiểm tra giữa 2 nhóm đối chứng và thực nghiệm của cả nam và nữ đã có sự khác biệt ở ngưỡng xác suất $P < 0.05$. Kết quả cho thấy tính hiệu quả của các biện pháp mà đề tài ứng dụng trong nhóm thực nghiệm. Hay nói cách khác thể lực của nhóm thực nghiệm tốt hơn nhóm đối chứng sau thực nghiệm.

IV. KẾT LUẬN

Từ kết quả nghiên cứu đề tài, cho phép rút ra một số kết luận sau:

1. Công tác TDTT ngoại khóa của sinh viên Trường Đại học Vinh những năm gần đây chưa có sự quan tâm đúng mức, mặc dầu cơ sở vật chất được trang đầy đủ. Tuy nhiên chưa có các hình thức tập luyện ngoại khóa cho sinh viên. Qua điều tra về thể lực sinh viên ta thấy còn hạn chế chưa đáp ứng được tiêu chuẩn rèn luyện thân thể theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Số lượng SV có kết quả kiểm tra đạt loại tốt còn ít, số lượng SV có kết quả kiểm tra không đạt còn cao.

2. Quá trình nghiên cứu đề tài lựa chọn và xây dựng được 5 biện pháp tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa góp phần nâng cao thể lực cho sinh viên Trường Đại học Vinh. Các biện pháp đó gồm:

- Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức đối với việc phát triển công tác GDTC trong trường học nói chung và tập luyện TDTT ngoại khóa nói riêng.

- Biện pháp 2: Xây dựng câu lạc bộ TDTT một số môn thể thao được học sinh yêu thích phù hợp với điều kiện nhà trường và đặc điểm lứa tuổi học sinh.

- Biện pháp 3: Tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa thường xuyên và sử dụng báo quản hợp lý cơ sở vật chất sẵn có của nhà trường.

- Biện pháp 4: Tạo cơ chế và ứng dụng chính sách hợp lý, thu hút đông đảo đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh tham gia sinh hoạt các CLB và các hoạt động ngoại khóa.

- Biện pháp 5: Tổ chức các giải thi đấu Thể thao mang tính truyền thống và tham gia các giải thể thao do ngành tổ chức.

Bước đầu ứng dụng và đánh giá hiệu quả các biện pháp lựa chọn. Kết quả sau 8 tháng thực nghiệm, các biện pháp lựa chọn của đề tài đã phát huy hiệu quả cao trong việc nâng cao thể lực cho sinh viên Trường Đại học Vinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2011), Quyết định số 14/2001/QĐ-BGD - ĐT ngày 3/5/2011 V/v "Quy chế GDTC và y tế trường học"

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 18/9/2008 về việc đánh giá, xếp loại thể lực học sinh, sinh viên.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), Quy định tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa cho HSSV ban hành kèm theo Quyết định số 72/2008/QĐ-BGD&ĐT

4. Hội nghị Khoa học (2011), Giáo dục thể chất và Y tế trường học được Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Trường Đại học Vinh tổ chức.

5. Phạm Danh Tôn (1991), Lý luận và phương pháp TDTT, Sách giáo khoa dùng cho sinh viên các Trường Đại học TDTT, NXB Thể dục thể thao, Hà Nội.

6. Nguyễn Đức Văn (2001), Phương pháp thống kê trong TDTT, NXB Thể dục thể thao, Hà Nội.

THỰC TRẠNG TÌM KIẾM...

(Tiếp theo trang 94)

phần giảm tải áp lực về nguồn nhân lực, cũng là động lực để nhà trường nâng cao hơn nữa chất lượng nguồn lao động, góp phần đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của DN... [4]

Trải nghiệm phỏng vấn việc làm: giúp sinh viên có cái nhìn thực tế về việc các kỹ năng khi đi phỏng vấn việc làm, giúp sinh viên có kinh nghiệm tự tin hơn trong quá trình phỏng vấn việc làm.

Hướng dẫn tìm việc làm cho sinh viên mới tốt nghiệp, điều này được chia sẻ bởi: Ban biên tập Indeed, đây là một đề xuất khá mới, mà hầu như các trường chưa có. Thực tế sinh viên sau tốt nghiệp luôn cần có những kỹ năng này như: Viết hồ sơ xin việc, viết sơ yếu lý lịch... Nhằm giúp sinh viên biết rõ hơn về quá trình nộp hồ sơ xin việc, phỏng vấn từ đó sinh viên có thể tự tin hơn trong quá trình tìm kiếm việc làm nên bổ sung vào chương trình đào tạo [3].

IV. KẾT LUẬN

Nhìn chung, kết quả nghiên cứu đã đánh giá được các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình tìm kiếm việc làm của sinh viên tốt nghiệp Khoa Kinh tế, Trường Đại học Tây Bắc. Sau khi phân

tích những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng tới quá trình tìm kiếm việc làm, nghiên cứu đề ra một số giải pháp nhằm hỗ trợ sinh viên trong quá trình tìm kiếm việc làm sau khi tốt nghiệp. Kết quả đó cũng là cơ sở đưa ra những đóng góp, kiến nghị với Khoa và Nhà trường trong quá trình phát triển đào tạo chất lượng và đáp ứng nhu cầu của xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dr. Peter Hausdorf University of Guelph, Job Search Outcomes for University Graduates: The Role of Economic Hardship and Work Involvement Dr. Peter Hausdorf University of Guelph, Canadian Journal of Career Development/Revue canadienne de développement de carrière Volume 6, Number 1, 2007.

2. Nguyen Quoc Nghi et al, Các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng tìm việc của sinh viên mới tốt nghiệp đại học ở Mekong Đồng bằng, Việt Nam, Tạp chí Nghiên cứu và Đánh giá Quốc tế (ijst journal.com), tháng 4 năm 2020.

3. Hướng dẫn tìm việc làm cho sinh viên mới tốt nghiệp, Ngày 22 tháng 6 năm 2021 Chia sẻ Bởi: Ban biên tập Indeed.

4. Lê Kiều Loan và các thành viên (2021), Đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường, Thực trạng tìm kiếm việc làm sau tốt nghiệp của sinh viên Khoa Kinh tế, Trường Đại học Tây Bắc.

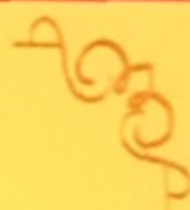
Day và Học

NGÀY NAY

TODAY'S TEACHING & LEARNING MAGAZINE

ISSN 1859 2694

TẠP CHÍ CỦA TRUNG ƯƠNG HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM



KÌ 2 - 08/2021

- **BỒI MÔI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC NGOẠI NGỮ THÔNG QUA PHƯƠNG PHÁP DICTOGLOSS**
INNOVATING FOREIGN LANGUAGE TEACHING METHODS THROUGH THE DICTOGLOSS METHOD
TRẦN THỊ HIỀN - LÊ THỊ BÍCH NGỌC
- **MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ MÔI MÔI ĐÓNG TẠO TRAO DẠY VÀ HỌC**
SOME ISSUES OF INNOVATION IN TEACHING AND LEARNING
ĐỖ BÌNH TUẤN - NGUYỄN QUỐC CHIẾN
- **UNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀO NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TỰ HỌC NGOẠI NGỮ**
APPLYING INFORMATION TECHNOLOGY TO ENHANCE THE QUALITY OF FOREIGN LANGUAGE SELF-STUDY
NGUYỄN BÌNH HÒA - LÊ DUY HIẾU
- **CẢI PHÁP PHỐI HỢP ĐÀO TẠO GIỮA TRƯỜNG CAO ĐẲNG DƯ PHẠM VỚI CÁC TRƯỜNG MẦM NON TẠI TỈNH THÁI BÌNH**
SOLUTION FOR TRAINING COORDINATION BETWEEN THAI BINH COLLEGE OF EDUCATION AND TRAINING AND PRESCHOOLS IN THAI BINH PROVINCE
VŨ THỊ BÍCH LIÊN
- **MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIẢI QUYẾT KHÓ KHĂN TÂM LÝ TRONG HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP ONLINE CỦA HỌC SINH CÁC TRƯỜNG THPT THÔNG KIỆT TẠI QUẢNG BÌNH**
SOME MEASURES TO OVERCOME PSYCHOLOGICAL DIFFICULTIES IN ONLINE LEARNING ACTIVITIES OF UPPER SECONDARY SCHOOLS' STUDENTS IN QUANG BINH PROVINCE
LÊ ĐĂNG BÁC